

Số: 106 /BC-UBND

Thái Bình, ngày 01 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020**

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Chín tháng đầu năm 2020, trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn thế giới, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, đồng thời tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm an sinh xã hội. Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân và sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, tình hình chung trong tỉnh cơ bản ổn định, kinh tế đang từng bước phục hồi. Kết quả cụ thể như sau:

1. Về công tác phòng, chống dịch Covid-19

UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, có biện pháp kịp thời, hiệu quả và phù hợp với từng giai đoạn diễn biến của dịch Covid-19. Giai đoạn 1, khi dịch bệnh bắt đầu xâm nhập vào nước ta từ những tháng đầu năm 2020 đến 24/7/2020, hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của tỉnh; chỉ đạo phòng, chống dịch một cách toàn diện theo các kịch bản đề ra, phù hợp với diễn biến tình hình dịch. Các biện pháp ứng phó được nâng cấp cao hơn mức khuyến cáo của Bộ Y tế; cách ly và giãn cách xã hội được triển khai kiên quyết, kịp thời, ngăn chặn hiệu quả dịch bệnh lây lan trong cộng đồng; thực hiện nghiêm túc chế độ họp, giao ban 02 buổi/tuần (*triển khai họp trực tuyến đảm bảo giãn cách và không tập trung đông người vào thời điểm đỉnh của dịch*) để chỉ đạo kịp thời, hiệu quả công tác phòng, chống dịch. Quán triệt tinh thần chỉ đạo chung là đánh giá đúng tình hình, đưa ra các giải pháp quyết liệt, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế. Quan điểm xuyên suốt là “*chống dịch như chống giặc*”; huy động sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội; “*lấy phòng dịch làm ưu tiên*”, “*khóa chặt nguy cơ lây bệnh từ bên ngoài, kiên quyết cách ly tập trung, khoanh vùng dập dịch triệt để từ bên trong, chữa trị hiệu quả*”, “*chấp nhận hy sinh lợi ích kinh tế trước mắt để bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của người dân*”. Duy trì hệ thống thông tin tình hình dịch bệnh, thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo, các biện pháp triển khai phòng, chống dịch hằng ngày. Các cấp, các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh, trực tiếp là các lực lượng thuộc ngành: Y tế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an, Giao thông vận tải, Công Thương, Tài chính... đã khẩn trương thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện phương

châm “04 tại chỗ” đã phát huy được tính chủ động, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, mang lại hiệu quả thiết thực. Hệ thống chính trị cơ sở và các lực lượng chức năng đã “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”, kịp thời xác định những người có nguy cơ lây nhiễm và thực hiện cách ly phù hợp. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh đã thành lập và duy trì hoạt động Tổ Công tác liên ngành của tỉnh; chỉ đạo thành lập các Tổ tuần tra trên địa bàn huyện, thành phố và trên 1.600 Tổ tự quản tại các thôn, tổ dân phố, khu dân cư với hơn 11.000 thành viên tham gia; thành lập 07 chốt liên ngành để thực hiện việc kiểm soát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch đối với các nhóm đối tượng; thành lập các bệnh viện dã chiến và cơ sở cách ly, chỉ đạo đơn vị chuyên môn thường trực triển khai hoạt động cách ly tập trung cho các trường hợp có nguy cơ đi từ vùng dịch về; đồng thời theo dõi sát diễn biến dịch bệnh trên thế giới và trong nước để có giải pháp ứng phó kịp thời.

Giai đoạn 2, khi dịch Covid-19 bùng phát trở lại ở nước ta từ ngày 25/7/2020, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo¹, rà soát triệt để, quản lý nghiêm các trường hợp đã từng đi, đến địa phương có dịch; chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch kịp thời, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các cấp thường xuyên bám sát diễn biến tình hình dịch và các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, kiên định với các biện pháp phòng, chống dịch đã đề ra, đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch, tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương lớn về thực hiện mục tiêu kép: vừa sẵn sàng phòng, chống dịch, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường tuyên truyền hướng dẫn thực hiện phòng, chống dịch trong tình hình mới, đề cao cảnh giác, thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn tại các cơ sở và hoạt động thuộc phạm vi, lĩnh vực các sở, ngành, địa phương quản lý nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu kép không để đình trệ, đứt gãy các hoạt động kinh tế.

Tính đến 17h ngày 17/9/2020, ghi nhận 18.270 trường hợp nguy cơ từ vùng dịch về tỉnh (trong đó giai đoạn 1 là 13.612 trường hợp, giai đoạn 2 là 4.658 trường hợp); còn 60 trường hợp đang trong thời gian theo dõi <14 ngày, tất cả đều được theo dõi, cách ly theo quy định. Ngày 01/8/2020, ghi nhận một trường hợp dương tính với SAR-CoV2, bệnh nhân đã được điều trị khỏi và xuất viện ngày 08/9/2020. Số ca mắc cộng dồn đến nay là 31 ca (trong đó 30 ca mắc trong giai đoạn 1 và 01 ca mắc trong giai đoạn 2), đến nay 31/31 ca đã được điều trị khỏi bệnh và xuất viện.

2. Về phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP- giá so sánh 2010) ước đạt 38.132 tỷ đồng, đạt 67,2% kế hoạch năm, tăng 4,38% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng giá trị sản xuất toàn tỉnh (giá so sánh 2010) ước đạt 111.121 tỷ đồng, tăng 3%, trong đó: Khu vực Nông - lâm nghiệp - thủy sản: 19.488 tỷ đồng, tăng 3,2%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng: 70.631 tỷ đồng, tăng 3,2% (*Công nghiệp: 51.219, tăng*

¹ Công điện số 16/CD-UBND ngày 27/7/2020, Công điện số 17/CD-UBND ngày 28/7/2020 và Công điện số 18/CD-UBND ngày 01/8/2020 của UBND tỉnh.

1,3%; Xây dựng: 19.412 tỷ đồng, tăng 8,6%); Khu vực Dịch vụ: 21.002 tỷ đồng, tăng 2%². Cơ cấu kinh tế: Nông – lâm – nghiệp – thủy sản đạt 26,3%, Công nghiệp và Xây dựng đạt 41,1%, Dịch vụ đạt 32,5%.

2.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông nghiệp cơ bản ổn định. Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2019-2020 đạt 127.300 ha, giảm 832 ha so với cùng vụ năm trước, trong đó: diện tích lúa xuân 2020 đạt 76.252 ha, giảm 1.337 ha³; diện tích cây màu vụ Đông 2019-2020 đạt 36.278 ha, tăng 178 ha; diện tích cây màu vụ Xuân 2020 đạt 14.770 ha, tăng 348 ha. Cơ cấu giống lúa, cơ cấu thời vụ và phương thức gieo cấy chuyển biến tích cực. Diện tích lúa chất lượng cao có hợp đồng bao tiêu đạt gần 30.000 ha, chiếm 39,3%; năng suất lúa xuân đạt khoảng 70,7 tạ/ha, giảm 0,6 tạ/ha, sản lượng lúa xuân đạt 539.068 tấn, giảm 14.103 tấn so với vụ xuân năm 2019. Đến ngày 31/8/2020, diện tích lúa mùa đã gieo cấy 77.898 ha, vượt 3,2% kế hoạch và tăng 309 ha so với vụ mùa năm 2019; diện tích cây màu vụ Hè Thu đã trồng 19.750 ha, đạt 116,2% kế hoạch, tăng 3.629 ha so với năm trước⁴. Nhìn chung, năng suất và sản lượng các loại cây màu đạt tương đương hoặc cao hơn năm trước. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt ước đạt 8.095 tỷ đồng, tăng 1,18% so với cùng kỳ năm 2019.

Chương trình xây dựng cánh đồng lớn được tiếp tục triển khai hiệu quả. Vụ Xuân có 196 cánh đồng lớn với tổng diện tích 6.148 ha⁵, trong đó có 4.336 ha được bao tiêu sản phẩm⁶. Vụ Mùa có 283 cánh đồng lớn tại 128 xã, thị trấn với tổng diện tích 7.850 ha⁷, trong đó có 5.387 ha có hợp đồng bao tiêu sản phẩm⁸. Công tác chuyển đổi đất lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm được các địa phương quan tâm, thực hiện, đảm bảo đúng các quy định hiện hành. Vụ xuân toàn tỉnh chuyển đổi được 878 ha, vụ mùa được 214 ha.

Từ đầu năm đến nay, không phát sinh và lây lan các bệnh dịch truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm⁹. Tổng đàn lợn ước đạt trên 505,3 nghìn con (tính cả lợn con theo mẹ thì đàn lợn ước đạt trên 850 nghìn con); tổng đàn trâu bò ước đạt trên 57,3 nghìn con, tăng 4,1%; tổng đàn gia cầm ước đạt gần 13,5 triệu con, giảm 6,1% so với cùng kỳ. Mặc dù bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được kiểm soát, tuy nhiên chăn nuôi lợn khó khăn lớn do nguồn con giống khan hiếm, giá cao, đặc biệt là nguồn giống an toàn với dịch bệnh, thị trường tiêu thụ biến động, rủi ro do tác động của dịch Covid đã ảnh hưởng đến sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. Giá trị sản xuất chăn nuôi ước đạt 6.663 tỷ đồng, tăng 3,79% so với cùng kỳ.

² Theo số liệu sơ bộ của Cục Thống kê tỉnh.

³ Trong đó: 600 ha chuyển sang đất phi nông nghiệp; 577 ha chuyển sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm và nuôi trồng thủy sản; phần diện tích còn lại là không canh tác.

⁴ Đến nay, đã thu hoạch 15.945 ha, đạt 80,7% tổng diện tích đã trồng; diện tích lúa đã trở khoảng 1.600 ha, đạt 2,1% diện tích đã gieo trồng.

⁵ Gồm: 175 cánh đồng lúa; 21 cánh đồng màu (chủ yếu là ngô ngọt, ớt, cà rốt).

⁶ Lúa 3.894 ha, rau màu 442 ha.

⁷ Gồm: 237 cánh đồng lúa với diện tích 7.191 ha; 46 cánh đồng màu với diện tích 659 ha.

⁸ Lúa 4.943 ha, rau màu 435 ha.

⁹ Đã phát hiện và xử lý một số ổ dịch quy mô nhỏ trên đàn gia súc, gia cầm (như ổ dịch CGC A/H5N6 tại xã Đông Lĩnh, huyện Đông Hưng, số gia cầm đã tiêu huỷ 1.806 con; 02 ổ dịch tả lợn châu Phi tại xã Quỳnh Minh và An Hiệp, huyện Quỳnh Phụ, số lợn đã tiêu huỷ 163 con).

Chăn nuôi trang trại được quan tâm phát triển. Toàn tỉnh hiện có 687 trang trại chăn nuôi, gồm 347 trang trại chăn nuôi lợn¹⁰; 248 trang trại chăn nuôi gia cầm¹¹ và 92 trang trại chăn nuôi trâu, bò¹². Đề án phát triển trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết được triển khai thực hiện; đã chủ động xây dựng Kế hoạch và thực hiện mô hình khuyến nông “Xây dựng mô hình nuôi bò sinh sản sản xuất con giống thương phẩm cao sản có sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi”.

Nuôi trồng và khai thác thủy sản phát triển ổn định. Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt trên 15.746 ha, tăng 726 ha so với cùng kỳ¹³. Nuôi cá lồng tiếp tục phát triển với 611 lồng nuôi, tăng 26 lồng so với cùng kỳ; đối tượng nuôi chủ yếu là các loại thủy sản giá trị cao như cá diêu hồng, cá lăng, chép; đang thực hiện thử nghiệm một số đối tượng nuôi mới như cá hô, cá tra... Toàn tỉnh hiện có 1.091 tàu hoạt động thủy sản, với tổng công suất trên 125.547 CV, trong đó tàu có chiều dài lớn hơn 15m là 227 tàu. Số tàu đã được đăng ký là 693 tàu, chiếm 63,5% tổng số tàu. Sản xuất giống tiếp tục được quan tâm phát triển; đã sản xuất được trên 6,7 tỷ con giống. Tổng sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm ước đạt 191.151 tấn, tăng 6,7%, trong đó: sản lượng nuôi trồng ước đạt 120.471 tấn, tăng 6,7%; sản lượng khai thác ước đạt 70.680 tấn, tăng 6,7% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt 3.826 tỷ đồng, tăng 6,48% so với cùng kỳ.

Công tác trồng và bảo vệ rừng được quan tâm chỉ đạo; tiếp tục triển khai Dự án phục hồi và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn, Dự án thí điểm trồng rừng ngập mặn ứng phó với biến đổi khí hậu. Toàn tỉnh đã trồng được gần 1,2 triệu cây phân tán các loại, trồng mới được 21 ha rừng, tăng 9,6% so với cùng kỳ.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh và đạt kết quả tích cực; 100% số xã đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; 07 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới, thành phố Thái Bình được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Hiện nay Trung ương đang hoàn thiện thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ công nhận tỉnh Thái Bình hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới năm 2020. Công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao được triển khai tích cực; đến nay đã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cho 02 xã¹⁴, đang hoàn thành việc thẩm định cho 04 xã hoàn thành 11/11 tiêu chí¹⁵. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ xi măng xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới, lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 8 đã cấp cho các xã trên 11.800 tấn.

2.2. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 08 huyện, thành phố, đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn và huyện, thành phố lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021; trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết và ban

¹⁰ 50 trang trại quy mô lớn, 135 trang trại quy mô vừa và 162 trang trại quy mô nhỏ.

¹¹ 25 trang trại quy mô vừa và 233 trang trại quy mô nhỏ.

¹² 01 trang trại quy mô lớn, 8 trang trại quy mô vừa và 83 trang trại quy mô nhỏ.

¹³ Trong đó: nước mặn 3.169 ha, tăng 69 ha; nước lợ 3.638 ha, tăng 264 ha; nước ngọt 8.939 ha, tăng 393 ha.

¹⁴ Xã Thụy Phúc và xã Thụy Chính, huyện Thái Thụy.

¹⁵ Xã Hồng Minh và xã Hồng An, huyện Hưng Hà; xã Đông Lâm và xã Tây Giang, huyện Tiền Hải.

hành Quyết định về việc thay đổi quy mô, địa điểm và số lượng dự án trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) để cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2020 cấp huyện. Các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; công tác đo đạc bản đồ và viễn thám; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động về bảo vệ môi trường.

Công tác thủy lợi, đê điều và phòng chống thiên tai được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, phát hiện, đề xuất phương án xử lý hư hỏng kịp thời và có phương án bảo vệ các công trình đê, kè trọng yếu; thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình đê điều, vật tư dự trữ, thường trực khép kín 24/24 giờ để theo dõi thời tiết và triển khai phòng, chống thiên tai để có phương án ứng phó kịp thời; thực hiện tốt công tác vận hành các công trình thủy lợi đảm bảo điều tiết nước hợp lý cho sản xuất và dân sinh.

2.3. Sản xuất công nghiệp, đầu tư xây dựng

Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất công nghiệp của tỉnh. Nhiều ngành công nghiệp (như sản xuất đồ uống, dệt may, giày da,...) sụt giảm do các doanh nghiệp phải dừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động trong thời gian giãn cách xã hội, không nhập khẩu được nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị sản xuất hoặc không xuất được hàng. Một số cơ sở sản xuất đã kịp thời chuyển đổi sang sản xuất mặt hàng cấp thiết (như khẩu trang, đồ bảo hộ y tế, nước rửa tay kháng khuẩn,...) theo nhu cầu thị trường. Tuy nhiên, nhìn chung toàn ngành công nghiệp gặp rất nhiều khó khăn. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 51.219 tỷ đồng, tăng 1,32% so với cùng kỳ, trong đó: công nghiệp khai thác mỏ giảm 8,1%; công nghiệp chế biến tăng 0,1%; sản xuất, truyền tải và phân phối điện, sản xuất đá lạnh tăng 22,4%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,3%.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành chủ động phối hợp và kịp thời thực hiện các giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất. Bên cạnh việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định miễn, giảm mức thu phí, lệ phí để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh¹⁶.

Công tác đầu tư xây dựng hạ tầng Khu, cụm công nghiệp và công tác triển khai quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Thái Bình được chỉ đạo triển khai tích cực. Tính đến tháng 08 năm 2020, toàn tỉnh có 06 khu công nghiệp, trong đó có 03 khu¹⁷ đã được đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật, 03 khu còn lại¹⁸ đang triển khai xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung; 46/50 cụm công nghiệp được thành lập¹⁹; 18 nhà đầu tư đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương tài trợ sản phẩm quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2.000 cho 26 khu chức năng trong

¹⁶ Trong đó, quy định miễn/giảm 23 loại phí, lệ phí để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho nhiều đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch.

¹⁷ Phúc Khánh, Gia Lễ, Nguyễn Đức Cảnh.

¹⁸ Sông Trà, Cầu Ngình, Tiền Hải.

¹⁹ 08 cụm đang được đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải; 38 cụm còn lại chưa được triển khai xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung.

Khu kinh tế²⁰. Hoạt động của doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các khu công nghiệp cơ bản ổn định; toàn tỉnh hiện có 206/295 dự án tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nghề và làng nghề sụt giảm đáng kể do một số sản phẩm không còn phù hợp với nhu cầu thị trường và ảnh hưởng từ sự phát triển của các khu, cụm công nghiệp²¹. Toàn tỉnh hiện còn 141 làng nghề đang hoạt động (đã thu hồi 106 làng nghề; các làng nghề còn duy trì hoạt động như dệt khăn, chạm bạc...).

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị được tiếp tục duy trì nề nếp. Công tác quản lý và phát triển nhà ở được thực hiện đảm bảo theo quy định, đã triển khai các thủ tục đầu tư một số dự án phát triển nhà ở theo Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở đã được phê duyệt. Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công được chỉ đạo quyết liệt; luôn là một trong những tỉnh có tỷ lệ giải ngân cao trong cả nước. Việc triển khai lập, thẩm định dự án, tạm ứng và thanh toán vốn đầu tư được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định; việc giao và tổ chức thực hiện kế hoạch vốn được thực hiện sớm, đảm bảo nguyên tắc tập trung, có trọng tâm để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (giá hiện hành) ước đạt 35.279 tỷ đồng, tăng 9,3%; giá trị sản xuất xây dựng ước đạt 19.412 tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ.

2.4. Các ngành thương mại - dịch vụ, tài chính, ngân hàng

Do tác động của dịch Covid-19, chuỗi cung ứng hàng hoá và lưu chuyển thương mại bị gián đoạn nên hầu hết các ngành dịch vụ đều bị ảnh hưởng. Đến nay, các hoạt động thương mại, dịch vụ đã từng bước phục hồi, dần ổn định trở lại, tuy nhiên nhiều hoạt động, đặc biệt xuất nhập khẩu, vẫn bị ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh tại các nước còn diễn biến phức tạp. UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo công tác khuyến thương, xúc tiến thương mại, đẩy mạnh kết nối giao thương và hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu ứng dụng thương mại điện tử để thúc đẩy hoạt động kinh doanh mua bán. Lũy kế 9 tháng đầu năm, giá trị sản xuất ngành dịch vụ ước đạt 21.002 tỷ đồng, tăng 2%; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 34.056 tỷ đồng, tăng 2,2%; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.000 triệu USD, giảm 18,4%²²; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 894 triệu USD, giảm 23,6%; doanh thu vận tải kho bãi và dịch vụ hỗ trợ ước đạt 4.136 tỷ đồng, giảm 1,1% so với cùng kỳ²³.

Hoạt động xúc tiến và phát triển du lịch được quan tâm chỉ đạo thực hiện tích cực. Các cơ quan chuyên môn đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho nhân lực ngành du lịch; khai trương Cổng thông tin điện tử du lịch Thái Bình áp

²⁰ Gồm: 18 khu công nghiệp; 04 khu đô thị, du lịch; 03 khu cảng; 01 khu nuôi trồng thủy sản. Trong đó có 8 nhà đầu tư đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý thực hiện thí điểm xét chọn nghiên cứu lập quy hoạch phân khu và tài trợ sản phẩm quy hoạch, đồng thời làm căn cứ lựa chọn nhà đầu tư đối với các phân khu công nghiệp, thương mại dịch vụ.

²¹ Sự mở rộng hoạt động của các ngành công nghiệp, các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp dẫn đến sự chuyển dịch lao động từ làng nghề sang khu vực này do thu nhập và điều kiện làm việc tốt hơn.

²² Hầu hết các mặt hàng xuất khẩu giảm mạnh, như: Hàng thủy sản giảm 13,2%; Sản phẩm mây, tre, cói thảm giảm 28,5%; Giấy và sản phẩm từ giấy giảm 25,8%; Xơ, sợi dệt các loại giảm 37,5%; Hàng dệt, may giảm 20,2%; Sắt thép giảm 81,6%; Sản phẩm từ sắt, thép giảm 65,3%; Linh kiện điện tử giảm 66,7%... Tuy nhiên có một số sản phẩm tăng, như: Sản phẩm gỗ tăng 16,3%; Sản phẩm gốm, sứ tăng 30,2%.

²³ Trong đó: vận tải hành khách giảm 7,6%; vận tải hàng hoá tăng 1,3%; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 13,9%; bưu chính, chuyển phát tăng 66,1%.

dụng công nghệ 4.0; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh; phát động Chương trình “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam” tại một số điểm du lịch trọng điểm... Tổng lượng khách du lịch ước đạt 338 nghìn lượt, doanh thu ước đạt khoảng 138 tỷ đồng.

Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tích cực triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19²⁴. Hoạt động ngân hàng cơ bản ổn định. Dự kiến đến 30/9/2020, tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn ước đạt 83.700 tỷ đồng, tăng 13,8% so với 31/12/2019; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đạt 59.810 tỷ đồng, tăng 1,2% so với 31/12/2019; tỷ lệ nợ xấu chiếm khoảng 1% tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn²⁵; mặt bằng lãi suất giảm so với cuối năm 2019; giá vàng biến động mạnh theo giá vàng quốc tế, tuy nhiên giao dịch trên thị trường vàng ổn định, không có đột biến.

Công tác quản lý tài chính và thu chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quyết liệt công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm, điều hành ngân sách linh hoạt, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo đúng quy định và cấp phát đầy đủ kịp thời kinh phí để các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách an sinh xã hội. Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện trên 14.575 tỷ đồng, đạt 90,5% dự toán, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước. Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện trên 13.270 tỷ đồng, đạt 98,9% dự toán, tăng 9,6% so với cùng kỳ, trong đó: thu nội địa ước thực hiện 4.525 tỷ đồng, đạt 64,1% dự toán, bằng 90% cùng kỳ (*loại trừ tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, ghi thu – ghi chi, thu đền bù giải phóng mặt bằng thì thu nội địa ước đạt 2.582 tỷ đồng, đạt 61,2% dự toán*); thu thuế xuất nhập khẩu ước thực hiện 820 tỷ đồng, đạt 71,3% dự toán, bằng 83,5% cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện gần 9.905 tỷ đồng, bằng 73,8% dự toán, tăng 10% so với cùng kỳ; trong đó, chi phát triển kinh tế ước thực hiện gần 4.267 tỷ đồng, bằng 79,8% dự toán, tăng 18,9%, chiếm tỷ trọng 45,4% tổng chi ngân sách địa phương; chi tiêu dùng thường xuyên ước thực hiện gần 5.093 tỷ đồng, bằng 70,6%, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước.

2.5. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020, kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2020. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 71 dự án được phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc được cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (39 dự án mới và 32 dự án điều chỉnh) với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm trên 3.742 tỷ đồng, trong đó vốn đăng ký mới trên 2.107 tỷ đồng. Chỉ số năng lực cạnh

²⁴ Như: điều chỉnh giảm lãi suất và một số khoản phí, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, đơn giản thủ tục hành chính trong hoạt động cấp tín dụng, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả, rút ngắn thời gian giải quyết công việc,... Đến hết tháng 8/2020, các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã thực hiện cơ cấu thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 369 khách hàng với dư nợ khoảng 787 tỷ đồng; miễn giảm lãi vay cho 4.774 khách hàng; thực hiện cho vay mới cho 4.927 khách hàng, doanh số cho vay trên 9.600 tỷ đồng, lãi suất thấp hơn khoảng 0,5-1,5% so với trước dịch; giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử khoảng 30% đối với tất cả các giao dịch thanh toán qua ngân hàng.

²⁵ Không bao gồm dư nợ, nợ xấu của Ngân hàng Phát triển chi nhánh Thái Bình.

tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 tỉnh Thái Bình xếp thứ 28 cả nước, tăng 4 bậc so với năm 2018. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án triển khai Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) cấp sở, ngành, huyện, thành phố.

Về thu hút đầu tư nước ngoài: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 03 dự án FDI với tổng vốn đăng ký trên 25,8 triệu USD. Hiện nay, toàn tỉnh có 90 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 797 triệu USD, trong đó 78 dự án đã hoàn thành đầu tư và đi vào hoạt động ổn định.

Về phát triển doanh nghiệp: cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 524 doanh nghiệp, 65 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng vốn đăng ký mới gần 4.656 tỷ đồng, giảm 17,9% về số lượng doanh nghiệp và giảm 30,4% về vốn so với cùng kỳ; có 232 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, 47 doanh nghiệp tự giải thể. Toàn tỉnh hiện có 7.134 doanh nghiệp, 876 chi nhánh và văn phòng đại diện đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký gần 84.787 tỷ đồng.

3. Về Văn hoá - xã hội

Công tác phòng chống dịch bệnh được giám sát chặt chẽ; công tác thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Ngoại trừ dịch Covid-19 bùng phát trên toàn thế giới, tại tỉnh không ghi nhận dịch bệnh nguy hiểm và ngộ độc thực phẩm đông người²⁶. Các chương trình tiêm chủng thường xuyên cho trẻ dưới 01 tuổi và phụ nữ có thai được duy trì triển khai có hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ trên 99%. Hoạt động phòng chống HIV/AIDS, điều trị Methadone cho người nghiện ma tuý được tăng cường²⁷. Công tác chăm sóc sức khoẻ sinh sản và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được quan tâm chỉ đạo; tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi ước giảm 0,5% so với năm 2019, còn 9,1%; thể chiều cao theo tuổi ước giảm 1% so với năm 2019, còn 11,4%. Công tác khám chữa bệnh đặc biệt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế được đảm bảo; các cơ sở y tế thực hiện thường trực 24/24 giờ để kịp thời phục vụ người bệnh, chất lượng điều trị được nâng cao; quá trình phân luồng tuyến, cách ly, điều trị cho bệnh nhân nhiễm và nghi nhiễm Covid-19 đảm bảo an toàn, đúng hướng dẫn của Bộ Y tế²⁸.

Mặc dù hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo bị gián đoạn do các cơ sở đào tạo nghỉ trong thời gian dài để phòng, chống dịch Covid-19, song tỉnh đã kịp thời chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch dạy và học cho phù hợp, triển khai tổ chức hiệu quả hoạt động giảng dạy trực tuyến và trên truyền hình. Chương trình giáo dục được giảm tải và năm học kết thúc muộn so với những năm học trước, tuy nhiên vẫn cơ bản đảm bảo chất lượng, hiệu quả học tập. Việc thực hiện các nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đạt kết quả tích cực²⁹. Phổ cập giáo dục

²⁶ Ghi nhận 40 trường hợp mắc sốt xuất huyết lâm sàng, 20 trường hợp nội sinh, không có tử vong; 25 trường hợp sốt phát ban nghi Sởi; 299 bệnh nhi mắc tay chân miệng; 352 trường hợp nghi mắc hội chứng cúm; 52 trường hợp mắc viêm não vi rút, trong đó có 02 ca viêm não Nhật Bản; 39 trường hợp mắc thủy đậu.

²⁷ Từ đầu năm đến nay, đã thực hiện tiếp nhận và điều trị Methadone cho 1.380 người nghiện tại các cơ sở điều trị; điều trị ARV cho 1.282 bệnh nhân. Hiện tại, toàn tỉnh có 2.178 người nhiễm HIV/AIDS còn sống, trong đó phụ nữ 743 người (chiếm tỷ lệ 34,1%), trẻ em 37 người (chiếm tỷ lệ 1,7%).

²⁸ Số lượt khám bệnh: 1.810.000 lượt giảm 12,2% so với cùng kỳ 2019, số lượt điều trị ngoại trú: 166.558 lượt tăng 19,1% so với cùng kỳ 2019, số lượt điều trị nội trú: 160.902 lượt giảm 10,6% so với cùng kỳ 2019.

²⁹ Kế hoạch giáo dục được các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng và thực hiện theo hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phương pháp dạy học từng bước đổi mới theo hướng đẩy mạnh dạy học

được củng cố và phát triển; tỷ lệ tốt nghiệp và chất lượng học sinh trung học ngày càng tăng³⁰. Công tác sắp xếp lại, sáp nhập các cơ sở giáo dục được thực hiện theo kế hoạch; quy mô, mạng lưới trường lớp, ngành học, cấp học có nhiều chuyên biến tích cực. Trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên và năng lực quản lý của cán bộ giáo dục được nâng cao. Công tác xã hội hoá thu hút nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực giáo dục đào tạo được chú trọng; ước tính đến nay, tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt khoảng 93,2%³¹.

Hoạt động khoa học và công nghệ được triển khai tích cực, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Từ đầu năm đến nay, tỉnh thực hiện 60 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh, gồm 26 đề tài chuyên tiếp từ năm 2018, 2019 và 34 đề tài được phê duyệt thực hiện từ năm 2020³². Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng được đảm bảo tuân thủ quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoa học và công nghệ được tăng cường. Các đề tài, đề án khoa học và công nghệ được triển khai đồng bộ, hiệu quả, gắn với đời sống và sản xuất, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh.

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời. Toàn tỉnh tạo việc làm mới cho khoảng 24.080 người, đạt 72% kế hoạch năm, bằng 83,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu lao động có thời hạn khoảng 1.390 người; thực hiện tuyển sinh, đào tạo nghề cho trên 22 nghìn lao động ở các cấp trình độ, trong đó: cao đẳng nghề 1.380 người, trung cấp nghề 4.335 người, sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng trên 16.400 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 56,5%. Việc thực hiện Đề án hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được triển khai hiệu quả; việc triển khai hỗ trợ đối với các đối tượng phát sinh ngoài Đề án được chỉ đạo tích cực³³. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, giảm nghèo và bảo trợ xã hội, chăm sóc và bảo vệ trẻ em được quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả³⁴. Theo kết quả rà soát, tổng số hộ nghèo (theo chuẩn

theo các chuyên đề; việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập chuyên dần trọng tâm từ đánh giá truyền thống sang đánh giá hiện đại; hình thức dạy và học được đa dạng hoá.

³⁰ Năm học 2019-2020, có 100% số lớp mẫu giáo 5 tuổi trong trường, lớp; tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến trường đạt 99,98%; 100% trẻ đến trường được học đúng độ tuổi và được nuôi ăn bán trú; 8/8 huyện, thành phố duy trì và đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; 100% xã, phường đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở; 100% học sinh tốt nghiệp vào lớp 6.

³¹ Trong đó: Mầm non 284/299 trường, tương đương 94,9%; Tiểu học 117/119 trường, tương đương 98,3%; Trung học cơ sở 96/106 trường, tương đương 90,1%; Trung học phổ thông 28/39 trường, tương đương 71,7%.

³² Ngoài ra, tỉnh đã phối hợp thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”.

³³ Theo báo cáo của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, đến nay toàn tỉnh đã kết thúc việc thực hiện Đề án theo chỉ đạo của Chính phủ; 17.774/25.830 hộ đã được phê duyệt hỗ trợ, các hộ có tên trong Đề án nhưng không còn nhu cầu hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ đã được UBND xã, phường, thị trấn làm việc trực tiếp để xác định nguyên nhân và thống nhất không thực hiện Đề án. Đối với các hộ phát sinh ngoài Đề án, toàn tỉnh có 3.243 hộ đề nghị hỗ trợ với kinh phí trên 103 tỷ đồng từ nguồn ngân sách địa phương. Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã báo cáo UBND tỉnh xin chủ trương của Thường trực Tỉnh uỷ và thực hiện thẩm định tại 888 hộ có nhà ở xuống cấp nghiêm trọng. Do ngân sách tỉnh hiện đang còn khó khăn, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đang xây dựng phương án để báo cáo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh.

³⁴ Đã thực hiện cấp trên 51 nghìn thẻ BHYT cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo với tổng kinh phí gần 23 tỷ đồng; hỗ trợ mua thẻ BHYT cho 1.520 người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống thấp; hỗ trợ miễn, giảm học phí cho trên 6,7 lượt học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ vay vốn tín dụng cho trên 1.300 hộ nghèo, cận nghèo với tổng kinh phí trên 57 tỷ đồng; đảm bảo đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ cho gần 112 nghìn đối tượng bảo trợ xã hội;...

nghèo đa chiều) năm 2019 là 17.022 hộ, tỷ lệ 2,66%; ước tính đến hết năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 2,06%, giảm 0,6% so với năm 2019.

Việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. Theo báo cáo của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, tính đến ngày 14/9/2020, toàn tỉnh đã hỗ trợ cho 211.018 người với tổng kinh phí 274.725,3 triệu đồng, trong đó: đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ là 207.355 người với tổng kinh phí 268.188,6 triệu đồng; đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định của UBND tỉnh mở rộng là 3.663 người với tổng kinh phí 6.536,7 triệu đồng. Việc giải ngân chi trả hỗ trợ cho các đối tượng đảm bảo đúng quy định, đúng mục đích, đúng đối tượng, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành và địa phương tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương như: Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 75 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 2/9... Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá, du lịch, lễ hội được chú trọng, đặc biệt trong các đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm³⁵. Công tác xây dựng văn hoá cơ sở và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" được duy trì và phát triển sâu rộng³⁶. Các phong trào thể dục thể thao quần chúng, công tác đào tạo, huấn luyện, tham gia thi đấu thể thao thành tích cao được quan tâm, tổ chức tốt³⁷.

4. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; đảm bảo an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội

Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo. UBND tỉnh phê duyệt Đề án xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố; thành lập Hội đồng thẩm định kết quả cải cách hành chính; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch 45/KH-UBND, Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29/5/2018 về đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; ban hành Kế hoạch sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ Phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện thực hiện hiệu quả quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo phương án 5 tại chỗ; hoạt động đường dây nóng của UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND huyện, thành phố được duy trì, thực hiện. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

³⁵ Đã phối hợp tổ chức thành công một số Chương trình, Hội thảo giới thiệu về một số văn hoá truyền thống quê hương Thái Bình; thực hiện kiểm kê di sản phi vật thể trên địa bàn các huyện Kiến Xương và Tiền Hải; thực hiện tu bổ tôn tạo một số công trình văn hoá (đình Phương Cáp, xã Hiệp Hoà, huyện Vũ Thư; đình An Cổ, xã Thụy An, đình Lạng, xã Thụy Chính, đền Chòi, xã Thụy Trường, đền Hạ Đồng, xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy...).

³⁶ Toàn tỉnh hiện có 96,4% gia đình, 99,8% khu dân cư, 100% xã, phường, thị trấn, 76,2% cơ quan, đơn vị đăng ký đạt danh hiệu văn hoá.

³⁷ Đã tham gia thi đấu 12 giải quốc gia, đạt 32 huy chương các loại, gồm 05 HCV, 12 HCB và 15 HCD.

và quản lý văn bản được tăng cường; hoạt động tư pháp, trợ giúp pháp lý cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Công tác an ninh, quốc phòng và đảm bảo trật tự an toàn xã hội được tập trung chỉ đạo quyết liệt; làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau đại hội đảng bộ cấp cơ sở và đại hội đảng bộ trực thuộc đảng bộ tỉnh. UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị về thực hiện công tác quốc phòng - quân sự địa phương, Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ năm 2020; chỉ đạo thực hiện công tác tuyển quân đúng quy trình, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao; chỉ đạo quản lý nghiêm, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn các vi phạm về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo³⁸; tiếp tục chỉ đạo tăng cường thực hiện Nghị định 100/NĐ-CP của Chính phủ. Các ngành, địa phương tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý triệt để các vi phạm về an toàn giao thông, quản lý bến bãi, luồng tuyến xe. Công tác phòng chống tội phạm được triển khai thực hiện có hiệu quả.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì nề nếp, đúng quy định; thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh. Chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyển biến tích cực; sự phối hợp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều tiến bộ, đặc biệt với các vụ việc đông người, phức tạp; đã giải quyết dứt điểm được nhiều vụ việc tồn đọng, kéo dài. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được tăng cường chỉ đạo thực hiện bảo đảm yêu cầu đề ra. Tập trung triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

5. Đánh giá chung

5.1. Về kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội được tập trung chú trọng; thực hiện thành công mục tiêu kép: vừa sẵn sàng phòng, chống dịch Covid-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; làm tốt công tác cách ly, điều trị, kiểm soát được dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng; thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch; giữ môi trường ổn định, tạo điều kiện cho sản xuất kinh doanh trở lại hoạt động ngay khi dịch bệnh được khống chế.

- Sản xuất nông nghiệp cơ bản được duy trì ổn định; lúa Xuân và các loại cây màu cho năng suất cao; các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, liên doanh liên kết trong sản xuất nông nghiệp được quan tâm phát triển và đạt kết quả tích cực. Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện tốt, các địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai hoàn thiện các tiêu chí, phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Công tác chỉ đạo triển khai Quy hoạch chung và các Quy hoạch phân khu xây dựng Khu kinh tế Thái Bình được triển khai đồng bộ, khẩn trương; việc thực

³⁸ Tết Canh Tý năm 2020 là năm thứ 8 liên tiếp, toàn tỉnh không có tiếng pháo nổ, không đốt và thả đèn trời.

hiện các giải pháp kêu gọi, thu hút đầu tư vào Khu kinh tế bước đầu mang lại hiệu quả tích cực.

- Công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản được chỉ đạo quyết liệt; việc thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công được triển khai tích cực, hiệu quả.

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chỉ đạo thực hiện quyết liệt; hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ Phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, được duy trì hiệu quả; việc giải quyết các thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” được thực hiện nghiêm túc, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- Quân sự quốc phòng địa phương được tăng cường; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định.

5.2. Về một số hạn chế

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hầu hết các khu vực kinh tế đều đạt mức tăng trưởng thấp so với kế hoạch đã đề ra, đặc biệt là ngành công nghiệp, dịch vụ, hoạt động xuất nhập khẩu.

- Sản xuất nông nghiệp chủ yếu vẫn là quy mô nhỏ; giá cả vật tư nông nghiệp tăng cao trong khi giá nông sản ở mức thấp và không ổn định, việc tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ tái đàn, tăng đàn lợn trong chăn nuôi nông hộ chưa cao; phát triển chăn nuôi theo chuỗi liên kết chưa đạt yêu cầu kế hoạch sản xuất; chưa thu hút được doanh nghiệp lớn đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, chế biến thực phẩm. Việc triển khai Đề án phát triển đàn trâu bò thương phẩm theo chuỗi liên kết còn chậm do có nhiều khó khăn về đất đai, vốn, thể chế.

- Sản xuất công nghiệp từng bước phục hồi sau dịch, song nhiều ngành chưa thể phục hồi hoặc phục hồi chậm, một số sản phẩm công nghiệp chủ lực giảm như khí, sứ vệ sinh, bia... Hoạt động xuất nhập khẩu còn tập trung chủ yếu ở lĩnh vực dệt may, da giày, thị trường xuất khẩu chủ yếu vẫn là thị trường truyền thống, chưa tận dụng, khai thác có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do.

- Một số dự án đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có các nhà đầu tư hạ tầng được chấp thuận chủ trương và đã triển khai đầu tư, tuy nhiên việc đầu tư kết cấu hạ tầng, công trình xử lý nước thải tập trung còn chậm tiến độ so với tiến độ đăng ký đầu tư, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và khả năng thu hút các dự án thứ cấp vào tỉnh.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc chưa được giải quyết triệt để, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư một số dự án; tỷ lệ đô thị hóa của tỉnh vẫn ở mức thấp so với bình quân chung của cả nước; tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở công nhân còn chậm; chưa có dự án khu dân cư, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu được triển khai thực hiện; công tác quản lý quy hoạch xây dựng ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; việc chấp hành pháp luật về xây dựng của một số chủ đầu tư, nhà thầu chưa nghiêm, còn có vi phạm về an toàn trong thi công xây dựng.

- Do tác động của dịch Covid-19, nguồn thu ngân sách năm 2020 của tỉnh giảm, ảnh hưởng lớn đến việc cân đối vốn cho các công trình năm 2020. Công tác quy hoạch các khu đất để tạo nguồn thu cho các công trình trọng điểm của tỉnh còn chậm; còn vướng mắc về thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ.

- Một số địa phương triển khai thực hiện công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất còn chưa kịp thời, chậm tiến độ. Tình trạng khai thác tài nguyên trái phép còn xảy ra; việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt gây ô nhiễm môi trường ở một số địa phương gây bức xúc trong nhân dân.

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo ở một số địa phương chưa đảm bảo tiến độ, còn xảy ra vi phạm. Nhân lực, vật lực phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 còn hạn chế (thiếu vật tư y tế, đồ bảo hộ, nhân lực chuyên môn). Công tác cung ứng thuốc, hoá chất và vật tư y tế còn nhiều hạn chế; một số đơn vị xây dựng kế hoạch cung ứng chưa sát với thực tế sử dụng.

- Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; còn tình trạng công dân tập trung đông người có tính chất khiếu kiện tại khu vực trụ sở các cơ quan tỉnh. Tình trạng vi phạm trật tự đô thị, hành lang lưới điện, luật an toàn giao thông còn xảy ra. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; tội phạm xâm hại trẻ em, đặc biệt xâm hại tình dục trẻ em diễn ra phức tạp, gây lo lắng, bức xúc trong nhân dân.

5.3. Nguyên nhân của hạn chế

Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan như: xung đột chính trị giữa các quốc gia và vùng lãnh thổ, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp; một số cơ chế chính sách của nhà nước vẫn còn bất cập, thiếu đồng bộ; đặc biệt là ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19... còn một số nguyên nhân chủ quan chủ yếu như việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, quy định của tỉnh và công tác chỉ đạo điều hành ở một số ngành, địa phương chưa tốt, phối hợp chưa chặt chẽ, kịp thời nên việc triển khai các nhiệm vụ chính trị có lúc, có nơi chưa đồng bộ, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Để hoàn thành mục tiêu phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cả năm, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm còn nhiều khó khăn, thách thức. Các sở, ngành, các huyện, thành phố cần đặt quyết tâm cao thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, thúc đẩy đầu tư theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm, có ý nghĩa quyết định thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh, tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, đơn giản hoá, cắt giảm thủ tục hành chính không cần thiết, thực hiện tái cấu trúc nghiệp vụ các thủ tục hành chính, chú trọng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tạo thuận lợi tối đa cho sản xuất kinh doanh...

Đồng thời, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ theo Nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 01/CTHĐ-UBND ngày 17/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các chương trình, đề án, dự án tại Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, Chương trình công tác Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020; Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; xây dựng Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhằm triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025; Triển khai xây dựng Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025; kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020 cụ thể như sau:

1. Về sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt Đề án sản xuất vụ Mùa, vụ Đông năm 2020; mở rộng diện tích, quy vùng sản xuất vụ đông; có kế hoạch chủ động ngăn ngừa và ứng phó hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thời tiết và sâu bệnh hại lúa và rau màu; giữ vững năng suất và sản lượng lúa mùa. Tổ chức thực hiện Đề án chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác có giá trị kinh tế cao giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; trong đó tập trung xây dựng và ban hành cơ chế chính sách để triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh; không để lây lan dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm. Hoàn thành Đề án tái cơ cấu giống gia súc trong chăn nuôi nông hộ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, các quy trình chăn nuôi an toàn, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và liên kết chuỗi giá trị trong chăn nuôi. Hoàn thiện và ban hành quy định khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên nắm bắt hoạt động sản xuất thủy sản ở cơ sở; kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động nuôi trồng, khai thác đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình sản xuất của địa phương. Tiếp tục mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản trên vùng nước nhiễm mặn, vùng trồng lúa kém hiệu quả; phát triển nuôi lồng bè trên biển. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về khai thác thủy hải sản, chống khai thác bất hợp pháp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình điều tra sản lượng khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích ngư dân khai thác theo tổ đội sản xuất; phát triển thêm các tổ đoàn kết trong hoạt động khai thác; xây dựng chuỗi liên kết từ khai thác, thu mua và cung cấp dịch vụ hậu cần ngay trên biển. Nâng cao chất lượng kiểm tra an toàn kỹ thuật để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động trên biển; tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho chủ tàu cá trên địa bàn tỉnh.

Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng hiện có; không để xảy ra cháy rừng, phá rừng. Từng bước thực hiện cấm mốc ranh giới rừng theo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững; hoàn thiện công tác cập nhật diễn biến rừng và đất lâm nghiệp năm 2020. Tăng cường quản lý nhà nước về lâm sản, động vật hoang dã.

Tích cực tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, Quyết định số 2904/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh về ban hành Đề án mỗi xã một sản phẩm. Giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới ở các xã, huyện đã đạt chuẩn; tích cực xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; thực hiện thí điểm mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, khu nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu ở một số địa phương. Chỉ đạo các xã đăng ký xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu xây dựng lộ trình, kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

2. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo vệ hành lang đê điều; xử lý dứt điểm các hoạt động vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi, đặc biệt là các hoạt động lấn chiếm dòng chảy, xây dựng trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; điều hành hệ thống thủy nông đảm bảo cung cấp đủ nước cho lúa, cây màu, giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất khi có thiên tai, bão lụt xảy ra. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; thường xuyên kiểm tra diễn biến của đê, kè, công xung yếu, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố hư hỏng. Đẩy nhanh tiến độ thi công tất cả các hạng mục công trình thủy lợi, kịp thời phục vụ sản xuất, dân sinh và phòng chống lũ bão. Thường trực theo dõi diễn biến thời tiết, lũ bão; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực, phương tiện phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ” để kịp thời ứng phó khi có sự cố thiên tai xảy ra.

Tiếp tục thẩm định, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện, thành phố; hướng dẫn các huyện, thành phố lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phối hợp với huyện, thành phố lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện tích hợp trong quy hoạch tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục tổng hợp danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, dự án cần thu hồi đất năm 2020 trình HĐND tỉnh thông qua; đôn đốc Bộ, ngành trung ương thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết triệt để các tồn tại về khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường, đặc biệt các vấn đề về môi trường trong các khu, cụm công nghiệp, làng nghề. Chủ động nắm tình hình, kịp thời đề xuất và thực hiện biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm. Đôn đốc các nhà đầu tư khẩn trương xây dựng và hoàn thiện khu xử lý nước thải tập trung tại các khu, cụm công nghiệp theo chỉ đạo của tỉnh. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến năm 2025.

3. Về sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ và xây dựng cơ bản

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngành công thương. Triển khai xây dựng Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Thường xuyên rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn vượt qua khó khăn của đại dịch Covid-19; tăng cường phối hợp, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đối với các dự án đầu tư lớn, trọng điểm để dự án sớm đi vào hoạt động, tạo chuyên biến mạnh mẽ về năng lực sản xuất công nghiệp của tỉnh. Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương để sớm tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 (Tập đoàn Dầu khí quốc gia làm chủ đầu tư).

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các đồ án quy hoạch các khu chức năng trong Khu kinh tế, tập trung hoàn thành xây dựng các quy hoạch phân khu chức năng đối với các quy hoạch đã được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lựa chọn thí điểm tài trợ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh (tuyến đường bộ ven biển, đường 221A, đường từ thành phố đi cầu nghìn...). Thực hiện hiệu quả chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong Khu kinh tế, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 đã được HĐND tỉnh thông qua. Rà soát ngành nghề tại khu, cụm công nghiệp; xây dựng Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025; thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư để thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp phục vụ nông nghiệp Thaco - Thái Bình.

Thực hiện có hiệu quả công tác khuyến công, khuyến thương và kế hoạch xúc tiến thương mại và các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn. Triển khai xây dựng Kế hoạch khuyến công giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, tiêu thụ sản phẩm; hướng dẫn doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn thực thi có hiệu quả Hiệp định EVFTA; tổ chức cho các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các Hội nghị kết nối cung cầu, liên kết tiêu thụ sản phẩm theo kế hoạch. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các mặt hàng thiết yếu để giữ vững ổn định thị trường, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển.

Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng, tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các công trình. Hoàn thành quy hoạch chung xây dựng thành phố Thái Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; tích cực đôn đốc, hướng dẫn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp tăng cường quản lý nợ đọng xây dựng cơ bản, tháo gỡ kịp thời các rào cản, khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo tại Văn bản số 622/TTg-KTTH ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 1295/UBND-KTKH

ngày 24/3/2020, Văn bản số 2755/UBND-KTKH ngày 10/6/2020 và Văn bản số 2925/UBND-KTKH ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh; phấn đấu đạt mục tiêu giải ngân 100% số vốn đầu tư công được giao kế hoạch năm 2020. Xử lý nghiêm các chủ đầu tư, chủ dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư; nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Nghiêm túc thực hiện các biện pháp quản lý đầu tư, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

4. Về thu, chi ngân sách

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác thu Ngân sách nhà nước. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp, người nộp thuế nhanh chóng khôi phục sản xuất kinh doanh. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, xử lý thu hồi nợ thuế, không để xảy ra tình trạng doanh nghiệp lợi dụng chính sách hỗ trợ về thuế của nhà nước để trốn thuế, chây ì, nợ đọng tiền thuế; rà soát các nguồn thu còn dư địa, còn tiềm năng để khai thác tăng thu, bù đắp một phần số hụt thu ngân sách nhà nước do dịch bệnh Covid-19 gây ra. Tăng cường kiểm soát các dự án hết thời gian ưu đãi thuế, các dự án mới phát sinh, các khoản truy thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về hồ sơ, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất được quy hoạch kịp thời nộp ngân sách trong năm 2020 để tăng thu tiền sử dụng đất tạo nguồn cơ cấu lại cân đối ngân sách. Thường xuyên theo dõi diễn biến và tiến độ các khoản thu ngân sách nhà nước, nhất là các khoản thu cân đối ngân sách địa phương để chủ động tính toán các phương án để bảo đảm cân đối ngân sách địa phương.

Điều hành tài chính - ngân sách linh hoạt theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ dự toán chi, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, phấn đấu giảm tỷ trọng chi thường xuyên, ưu tiên bố trí thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi tạm ứng ngân sách cấp tỉnh. Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định; điều hành chi đầu tư xây dựng cơ bản trong phạm vi kế hoạch vốn được giao và tiến độ nguồn thu. Ngân sách các cấp chủ động dành nguồn kinh phí từ ngân sách cấp mình và sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để tập trung cho các nhiệm vụ chi phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và xử lý các nhu cầu cấp thiết về an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương. Sắp xếp, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách; theo dõi chặt chẽ tình hình biến động tồn quỹ ngân sách để quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo khả năng thanh toán, chi trả của ngân sách địa phương; chủ động điều hành ngân sách các cấp linh hoạt, đồng thời cơ cấu lại chi ngân sách đảm bảo cân đối ngân sách các cấp năm 2020.

Các cấp, các ngành khẩn trương thực hiện quy hoạch, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của các dự án nhà ở, trụ sở cơ quan không

còn sử dụng để tăng thu tiền sử dụng đất tạo nguồn xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi tạm ứng ngân sách cấp tỉnh; thanh toán các công trình trọng điểm của tỉnh theo đúng Kết luận số 45-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh.

5. Về Văn hóa- xã hội

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Chủ động mọi phương án, kế hoạch; tăng cường năng lực của hệ thống y tế để sẵn sàng đáp ứng trong trường hợp dịch Covid-19 bùng phát. Theo dõi chặt chẽ, bám sát tình hình dịch quốc tế, trong nước và từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường các hoạt động quản lý, theo dõi sức khỏe, lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp có triệu chứng, đặc biệt là các đối tượng người nước ngoài nhập cảnh vào địa bàn tỉnh, người đi làm ăn xa tại vùng có dịch; tập trung nguồn nhân lực cho khu cách ly tập trung, hoàn thiện, bổ sung các phương án tổ chức cách ly; tổ chức phát hiện, quản lý các đối tượng đến từ vùng dịch; thực hiện khai báo điện tử. Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao ý thức và hành động của mọi công dân trong phòng, chống dịch; khuyến khích người dân có điện thoại thông minh cài đặt và sử dụng phần mềm Bluezone.

Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp phòng, chống các loại bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có nguy cơ lây nhiễm như sốt xuất huyết, bạch hầu, cúm A/H5N1, viêm não...; triển khai các biện pháp xử lý triệt để ổ dịch, không để dịch bệnh lây lan rộng, kéo dài. Tăng cường các hoạt động truyền thông, thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chất lượng khám, điều trị và chất lượng các dịch vụ y tế. Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế; triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về y tế.

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2020-2021 theo kế hoạch. Tiếp tục hoàn thiện và phát triển mạng lưới trường lớp; đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, tăng cường an ninh, an toàn trường học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; nghiên cứu, xây dựng các kịch bản dạy và học trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp hơn. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa; thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục – đào tạo.

Tập trung công tác giáo dục nghề nghiệp, đẩy mạnh phát triển và nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo nghề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Chú trọng đào tạo nhân lực trình độ kỹ thuật, công nghệ cao, gắn đào tạo nghề với nhu cầu của người lao động và xuất khẩu lao động; quan tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đa dạng hóa các hình thức, phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu của người sử dụng lao động. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của người dân về nghề và học nghề, góp phần thực

hiện công tác phân luồng đào tạo và đào tạo nghề. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế đến năm 2025.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người có công và các đối tượng chính sách; xây dựng Kế hoạch và triển khai các hoạt động trợ giúp xã hội, tặng quà cho đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Rà soát, thẩm định và phê duyệt hỗ trợ đối với những hộ gia đình người có công phát sinh ngoài Đề án hỗ trợ cải thiện nhà ở theo Quyết định 22 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; triển khai tổng rà soát hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác lao động, việc làm; công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em (tăng cường phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em); công tác bình đẳng giới; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội...

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước và địa phương, trong đó tập trung tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Thực hiện tổng kết 20 năm thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” giai đoạn 2000-2020; xây dựng định hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo. Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao; tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, thể thao, công tác quản lý di tích và tổ chức lễ hội theo kế hoạch.

6. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; đảm bảo an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các kế hoạch cải cách hành chính, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của tỉnh năm 2020; xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021; triển khai việc điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân và tổ chức theo chỉ đạo của Trung ương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và ý thức chấp hành của các cấp, các ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND, 46/KH-UBND của UBND tỉnh về đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của đường dây nóng và hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các huyện, thành phố.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình, ngăn chặn, đấu tranh các hoạt động chống phá của các tổ chức khủng bố, đối tượng cơ hội chính trị và các thế lực thù địch; đảm bảo tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị - văn hóa. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Tăng cường công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an ninh biên giới vùng biển, công tác phòng chống thiên tai -

tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ; an ninh, an toàn thông tin. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép vỉa hè, lòng, lề đường hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh. Chú trọng phát huy vai trò tự quản của nhân dân trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh đặc biệt trước, trong và sau Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

Duy trì nền nếp công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ; chủ động nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình, kịp thời giải quyết các mâu thuẫn, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân ngay tại cơ sở; tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các cuộc thanh tra theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt. Gắn hoạt động thanh tra kinh tế xã hội với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Tích cực đôn đốc thu hồi các khoản kinh tế sai phạm phát hiện qua thanh tra.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 14/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tiếp tục phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh, phát huy tinh thần dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Thận